TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-3-2022
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh.
Ông Nguyễn Huy Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11.01.2022 và Thông báo số 02/2022/TB-TA.HC, ngày 25.02.2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị H, sinh năm 1985; Có mặt.

Trú tại: Khối 4, phường Cửa N, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: Phòng 1216, tòa A, chung cư Cửa Tiền Home, phường Vinh Tân, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Đồng Trinh Q, sinh năm 1964; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Hiện đang sinh sống tại: Phố 38, số 58, làng Lesnovo Elin P, thành phố S, Bulgaria.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn xin ly hôn đề ngày 20/5/2020, bản tự khai, lời trình bày tại phiên tòa của Chị Võ Thị H: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q quen biết nhau qua bạn bè giới thiệu, trong quá trình quen biết thì phát sinh tình cảm, tự nguyện. Thời điểm trước khi kết hôn thì anh Đồng Trinh Q sống và định cư tại Bulgaria, việc quan tâm nhau chủ yếu qua mạng xã hội và cả hai người cùng quyết định đi đến

kết hôn với nhau. Tháng 9/2019 anh Đồng Trinh Q có mặt tại Việt Nam và cả hai người quyết định đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/10/2019. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Đồng Trinh Q phải quay lại Bulgaria để tiếp tục làm ăn, còn Chị Võ Thị H ở lại Việt Nam để làm thủ tục sang đoàn tụ cùng với anh Quận. Đúng thời điểm đó diễn biến Covid-19 phức tạp, thủ tục giấy tờ của chị Hà chưa đủ cho nên Chị Võ Thị H không thể sang đoàn tụ cùng với chồng anh Đồng Trinh Q. Từ khi anh Quận sang nước ngoài cho đến nay thì sự quan tâm lẫn nhau cũng giảm dần và hiện tại thì Chị Võ Thị H không còn tình cảm với anh Đồng Trinh Q. Cho nên, Chị Võ Thị H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An chấp nhận cho chị Hà được ly hôn với anh Đồng Trinh Q.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập yêu cầu anh Đồng Trinh Q đến Tòa án để giải quyết vụ án thông qua Hợp tác Quốc tế về Ủy thác tư pháp theo hồ sơ ủy thác số 01/TTTPDS-TA41, ngày 11/01/2022 của Đại sứ quán Việt Nam tại Bulgaria. Quá trình Ủy thác tư pháp thì Tòa án đã nhận được kết quả ủy thác và bị đơn anh Đồng Trinh Q đã nhận được hồ sơ ủy thác của Tòa án và đã có có ý kiến trình bày của anh Đồng Trinh Q về cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An (văn bản có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Bulgaria) như sau:

Anh Đồng Trinh Q thống nhất với nội dung khởi kiện của Chị Võ Thị H và đồng ý ly hôn với chị Hà, vì bản thân anh Quận rất tha thiết nguyện vọng ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Về con chung không có, tài sản chung và nợ chung không có. Do điều kiện sinh sống và làm việc tại Bulgaria, diễn biến Covid-19 đang diễn ra rất phức tạp không thể về Việt Nam để tham gia giải quyết vụ án xin ly hôn của Chị Võ Thị H, anh Đồng Trinh Quân đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Chị Võ Thị H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho Chị Võ Thị H được ly hôn anh Đồng Trinh Q. Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, kết quả hỏi tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn Chị Võ Thị H có hộ khẩu thường trú tại khối 4, phường Cửa N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Bị đơn anh Đồng Trinh Q hiện đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài (Bulgaria), cả nguyên đơn và bị đơn thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 40 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.1] Bị đơn là anh Đồng Trinh Q hiện đang sinh sống ở nước ngoài. Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho anh Đồng Trinh Q thông qua thủ tục Ủy thác tư pháp đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tống đạt văn bản đã có kết quả, anh Đồng Trinh Q đã có văn bản trình bày ý kiến có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Bulgaria. Do đó Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q quen biết nhau qua bạn bè giới thiệu, trong quá trình quen biết thì phát sinh tình cảm, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/10/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Đồng Trinh Q phải quay lại Bulgaria để tiếp tục làm ăn, còn Chị Võ Thị H ở lại Việt Nam để làm thủ tục sang đoàn tụ cùng với anh Quận. Do diễn biến Covid-19 phức tạp, thủ tục giấy tờ của chị Hà chưa đủ cho nên Chị Võ Thị H không thể sang đoàn tụ cùng với chồng anh Đồng Trinh Q. Từ khi anh Quận sang nước ngoài cho đến nay thì sự quan tâm lẫn nhau cũng giảm dần và hiện tại thì Chị Võ Thị H không còn tình cảm với anh Đồng Trinh Q nữa. Nay Chị Võ Thị H thấy không thể đoàn tụ được với chồng là anh Đồng Trinh Q nữa, tình cảm vợ chồng không còn. Mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Đồng Trinh Q không sang Việt Nam nên không có cơ hội để hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Xét tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, có căn

cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho Chị Võ Thị H được ly hôn anh Đồng Trinh Q.

[2.2] Về con chung: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q không có con chung, chị Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q không có tài sản chung và không có nợ chung, chị Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Chị Võ Thị H phải chịu chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 40 và Điều 469; Khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147 và Điều 478, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Võ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Chị Võ Thị H được ly hôn anh Đồng Trinh Q.

2. Về con chung: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q không có con chung, chị Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ: Chị Võ Thị H và anh Đồng Trinh Q không có tài sản chung và không có nợ chung, Chị Võ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét

4. Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011495 ngày 18/10/2021.

5. Về chi phí tố tụng khác: Chị Võ Thị H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền lệ phí Ủy thác tư pháp ra nước ngoài, nhưng được khấu trừ 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền lệ phí Ủy thác đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011620 ngày 24/12/2020.

6. Chị Võ Thị H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đồng Trinh Q có quyền

kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản sao bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND thành phố V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Cương **Trần Mai Khanh**

Thái Thị Hồng Vân